



CÔNG TY CỔ PHẦN 32

Số: 148/BC-TCKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 03 năm 2022

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần 32
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300517896 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22 tháng 01 năm 2008, cấp thay đổi lần thứ sáu ngày 20 tháng 02 năm 2020.
- Vốn điều lệ: 68.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 68.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 170 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, VN.
- Số điện thoại: (84-28) 38940416
- Số fax: (84-28) 38940279
- Website: www.32jsc.com
- Thông tin cổ phiếu

Mã chứng khoán: A32

Sàn niêm yết: UPCOM

Ngày bắt đầu niêm yết: 23/10/2018

Số lượng cổ phiếu đang niêm yết: 6.800.000 cổ phiếu

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần 32 hiện nay tiền thân là Công ty 32 – Bộ Quốc Phòng được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1980 đến nay:



Xí nghiệp X32, nay là Công ty cổ phần 32 được tách ra từ nhà máy X28 theo quyết định số 83/QĐ-H16 ngày 22/04/1980 của Tổng cục Hậu cần.

Xí nghiệp X32 chuyển thành Công ty giày may 32 trực thuộc Tổng cục Hậu Cần theo quyết định số 85A/QĐ-QP ngày 22/02/1992 của Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng.

Ngày 08/12/1997, Công ty giày may 32 đổi tên thành Công ty 32 theo quyết định 1718/QĐ-QP của Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng.

Ngày 01/05/2005, Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng ban hành quyết định số 1357/QĐ-QP về việc cổ phần hóa Công ty 32 thuộc Tổng cục Hậu cần.

Ngày 03/10/2007, Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng ban hành quyết định số 2799/QĐ-QP về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty 32 thuộc Tổng cục Hậu cần thành Công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần 32.

Ngày 21/8/2017, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành quyết định số 5655/UBCK-GSĐC về việc chấp nhận Công ty Cổ phần 32 trở thành công ty đại chúng.

Ngày 15/10/2018, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành quyết định số 657/QĐ-SGDHN chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty cổ phần 32 và thông báo số 1242/TB-SGDHN về việc chính thức đưa cổ phiếu Công ty cổ phần 32 vào giao dịch trên thị trường Upcom.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Sản xuất giày da, sandal nam nữ các loại; giày vải dán hấp xuất khẩu; giày vải bảo hộ lao động; dép rọ.

+ Sản xuất hàng tạp trang các loại: dây lưng, mũ bảo hiểm, mũ kê pi, mũ mềm, va li, túi cặp, phù hiệu, cấp hiệu

- Địa bàn kinh doanh: Thị trường trong nước, thị trường nước ngoài: EU, UK, Argentina, Châu Á, USA, Canada.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

3.1. Mô hình quản trị.

- Đại hội đồng cổ đông;

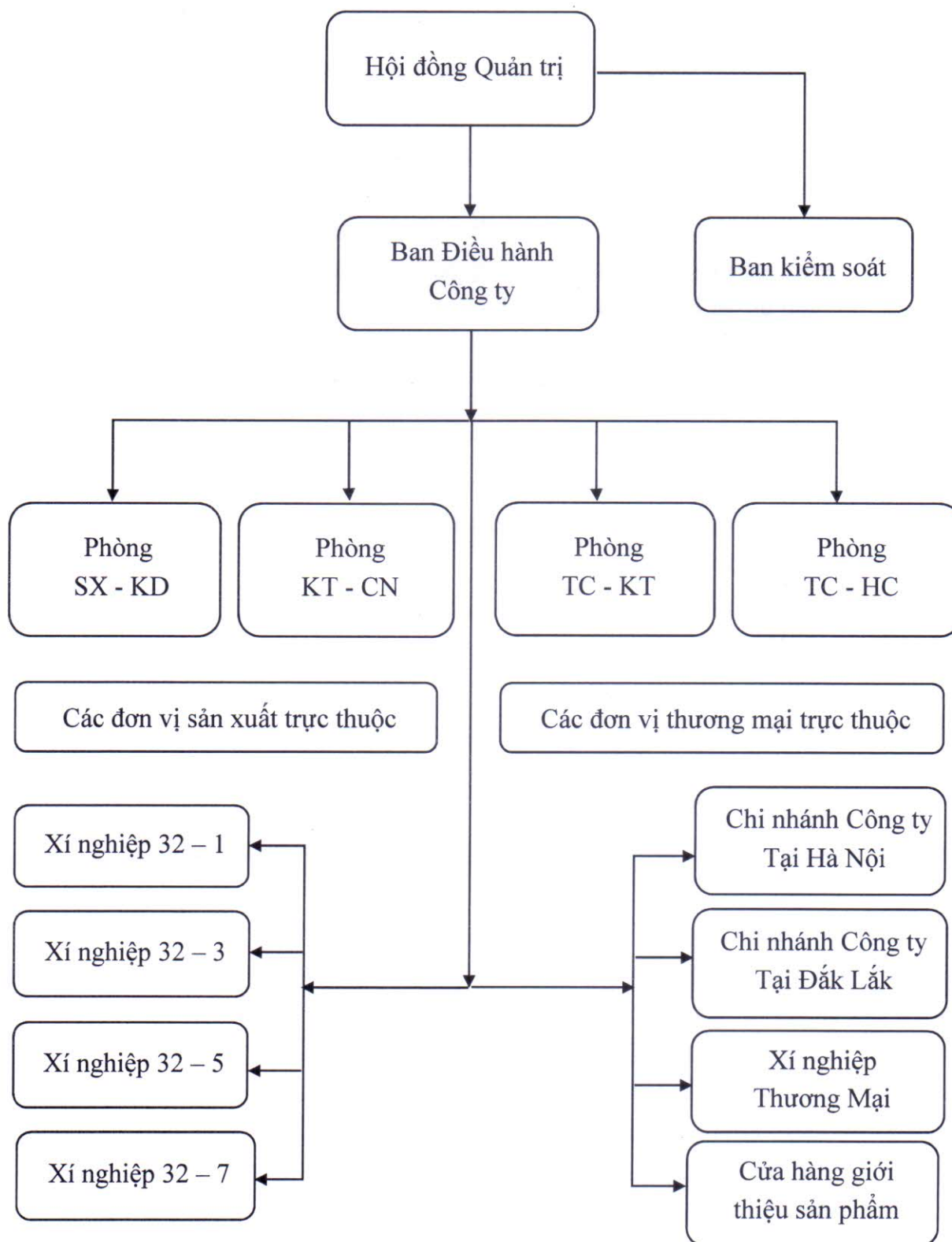
- Hội đồng quản trị;

- Ban kiểm soát;

- Ban điều hành.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.

Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của Công ty



Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu đều được tham dự; Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc theo quy định tại điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị: là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp; điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

Ban kiểm soát: Do Đại hội đồng cổ đông bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành của Công ty.

Ban điều hành

- Điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động hàng ngày khác của Công ty. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án, dự án đầu tư của Công ty.

- Kiến nghị phương án sắp xếp, bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty như bổ nhiệm, miễn nhiệm, đề xuất cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh do Hội đồng Quản trị. Ngoài ra còn phải thực hiện các nhiệm vụ khác & tuân thủ một số nghĩa vụ của người quản lý Công ty theo Luật pháp quy định.

Phòng Sản xuất Kinh Doanh: Tham mưu giúp Ban điều hành Công ty trong công tác xây dựng kế hoạch, các hoạt động kinh doanh, điều độ sản xuất, công tác vật tư, nghiệp vụ xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường.

Phòng Tài chính Kế toán: Tham mưu giúp Ban điều hành trong các lĩnh vực: Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán và tổ chức hạch toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán. Kiểm tra giám sát các khoản thu chi tài chính và các nghiệp vụ kế toán. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán. Phân tích thông tin, số liệu kế toán, đề xuất giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị. Đề xuất các giải pháp về vốn, quản lý các dòng tiền trong hoạt động công ty.

Phòng Kỹ thuật Công nghệ: Tham mưu giúp Ban điều hành trong các lĩnh vực: Quản lý công tác kỹ thuật, công nghệ sản xuất, các vấn đề sở hữu trí tuệ trong hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty, đào tạo, sát hạch tay nghề. Thiết kế, chế thử,

xây dựng tiêu chuẩn sản phẩm. Kiểm tra kiểm soát chất lượng vật tư, nguyên phụ liệu và thành phẩm. Quản lý công nghệ sản xuất, an toàn lao động. Đào tạo, sát hạch tay nghề công nhân. Các vấn đề liên quan tới sở hữu trí tuệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phòng Tổ chức Hành chính: Tham mưu giúp Ban điều hành trong các lĩnh vực: Lao động - tiền lương - chính sách, tuyển dụng, đào tạo huấn luyện nguồn nhân lực, công tác văn thư lưu trữ, quản lý đất đai, nhà xưởng, công tác y tế, phục vụ ăn ca. Kiểm soát hệ thống quản lý chất lượng nội bộ - pháp chế. Đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, trật tự, huấn luyện quân sự. Đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị trong Công ty, lập kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra các phòng các chi nhánh các xí nghiệp thành viên thực hiện.

Đơn vị sản xuất trực thuộc

Xí nghiệp 32-1: Sản xuất giày da và một số sản phẩm khác theo nhu cầu đặt hàng của Quốc phòng - An ninh; các sản phẩm bảo hộ lao động và các sản phẩm thời trang khác cho nhu cầu tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

Xí nghiệp 32-3: Sản xuất, gia công túi xách, ba lô, cặp, mũ kê pi, áo mưa, dây lưng sản phẩm may mặc và các mặt hàng tạp trang phục vụ Quốc phòng - An ninh, tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

Xí nghiệp 32-5: Sản xuất giày vải dán hấp và giày thể thao thời trang.

Xí nghiệp 32-7: Sản xuất giày da, giày vải theo công nghệ ép đúc, sản xuất các loại đế cao su, PU, TPR, dép nhựa, mũ dã chiến, mũ bảo hiểm..., các sản phẩm nhựa, gia công một số sản phẩm phục vụ ngành giày như đế, gót giày, dao rập.

Đơn vị thương mại trực thuộc

Xí nghiệp thương mại: Tổ chức tiêu thụ các sản phẩm của công ty trên thị trường nội địa; kinh doanh các mặt hàng khác để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Cửa hàng giới thiệu sản phẩm: Trưng bày và giới thiệu các sản phẩm của Công ty, tổ chức tiêu thụ các sản phẩm của Công ty và các sản phẩm khác nhằm hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Chi nhánh công ty tại Hà Nội: Đại diện cho Công ty tại Hà Nội và các tỉnh phía Bắc. Tổ chức giới thiệu và tiêu thụ các sản phẩm của công ty trên địa bàn trú đóng và các sản phẩm khác nhằm hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Chi nhánh công ty tại Đắc Lắc: Đại diện cho Công ty tại Đắc Lắc và khu vực Tây Nguyên. Tổ chức giới thiệu và tiêu thụ các sản phẩm của công ty trên địa bàn trú đóng và các sản phẩm khác nhằm hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

4. Định hướng phát triển

- Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19 vừa tập trung sản xuất coi đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của Công ty.

- Đánh giá, rà soát lại các chương trình sản xuất hiện tại để định hướng đầu tư, sắp xếp, điều chỉnh lại sản xuất cho hiệu quả và phù hợp với “Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Công ty.

- Khai thác và sử dụng tốt mọi tiềm năng thế mạnh của Công ty về nguồn lực, máy móc thiết bị và nhà xưởng để nâng cao hiệu quả SX-KD.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, khoa học công nghệ cho các ngành nghề trọng yếu, các sản phẩm mũi nhọn, đầu tư phát triển công nghiệp phụ trợ để chủ động trong sản xuất kinh doanh, chống hàng nhái, hàng giả. Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh.

- Chăm lo cho người lao động cùng với chính sách tiền lương tiền thưởng hợp lý và môi trường làm việc tốt nhất để giữ và ổn định lao động nhằm ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đẩy mạnh phát triển hệ thống kênh phân phối, hình thức phân phối và hoàn chỉnh quy chế hoạt động thương mại của Công ty, tăng cường quảng bá hình ảnh và phát triển uy tín thương hiệu của Công ty đến người tiêu dùng trong và ngoài nước để phát triển thị phần tiêu thụ.

- Chấp hành nghiêm Pháp luật của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp, các quy định của Quân đội, quy chế nội bộ của Công ty.

- Chấp hành và thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần về việc sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

- Duy trì quy trình quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 trong toàn Công ty.

5. Các rủi ro

- Dịch Covid-19 vẫn còn tiếp diễn ảnh hưởng đến tất cả các nước và vùng lãnh thổ trên thế giới, thị trường xuất khẩu và tiêu thụ nội địa gặp nhiều khó khăn do kinh tế Thế giới và trong nước chưa phục hồi.

- Tình hình kinh tế, chính trị thế giới diễn biến phức tạp, chiến tranh thương mại và chính sách bảo hộ mậu dịch của các nước lớn ảnh hưởng không nhỏ tới hàng hóa Việt Nam trong đó có Công ty cổ phần 32.

- Giá cả vật tư nguyên phụ liệu và đặc biệt là các mặt hàng nhựa, hóa chất, bông, sợi... dự báo chưa có dấu hiệu giảm giá do chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, rủi ro lạm phát gia tăng, thiên tai, biến đổi khí hậu là nguy cơ luôn tiềm ẩn... sẽ ảnh hưởng đến việc tạo nguồn vật tư và giá thành sản phẩm cùng các mặt công tác của Công ty.

- Xu hướng chuyển dịch lao động về các vùng nông thôn diễn biến phức tạp đặc biệt sau khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát, cùng với giá cả sinh hoạt khu vực Tp. Hồ Chí Minh tăng cao ảnh hưởng lớn tới đời sống thực tế người lao động gây khó khăn cho việc tuyển dụng và giữ ổn định lực lượng lao động.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Thuận lợi :

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Chỉ huy Tổng cục Hậu cần và sự giúp đỡ của các cơ quan chức năng cấp trên.

- Thương hiệu hàng hóa và uy tín của Công ty ngày càng được củng cố và phát triển trên thị trường trong nước và xuất khẩu tạo thuận lợi cho việc tiêu thụ hàng kinh tế nội địa và tìm kiếm phát triển các thị trường mới.

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tổ chức thành công và đạt được sự đồng thuận cao tạo thuận lợi cho thực hiện kế hoạch SX-KD năm 2021.

- Công tác chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động được thực hiện tận tình, chu đáo, kịp thời nhất là việc cân đối tiền lương, thu nhập cho người lao động trong những tháng ít hàng tạo sự yên tâm gắn bó với Công ty của cán bộ, người lao động.

Tuy nhiên Công ty cũng gặp một số khó khăn như sau:

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và trong nước diễn biến phức tạp, đặc biệt đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 với biến chủng Delta đã bùng phát mà tâm điểm dịch tại Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế-xã hội của cả nước. Do ảnh hưởng của dịch bệnh làm chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, chi phí vận tải và dịch vụ xuất-nhập khẩu, thuế môi trường... ảnh hưởng đến nguồn cung nguyên liệu, giá cả vật tư đặc biệt là các sản phẩm nhựa, hóa chất tăng cao ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch tạo nguồn vật tư, giá thành sản phẩm của Công ty.

- Thực hiện việc giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ và các quy định của địa phương về công tác phòng chống dịch Covid-19, Công ty đã cho người lao động nghỉ việc trong thời gian dài ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận, đơn hàng và việc làm, thu nhập của người lao động. Trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội, Công ty đã phải bố trí người lao động vào làm việc theo phương án “3 tại chỗ” với quân số từ 30-50% để sản xuất các đơn hàng quốc phòng và một số đơn hàng xuất gấp đã làm tăng chi phí.

- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng gay gắt, nạn hàng nhái, hàng giả vẫn diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến thương hiệu, uy tín của Công ty, gây khó khăn cho việc tiêu thụ sản phẩm trên thị trường.

Số liệu tổng hợp kết quả SXKD

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	So sánh 2021/2021
Doanh thu	738.058.563.978	659.631.570.169	89,37%
Chi phí	687.475.486.843	617.881.574.241	89,88%
Lợi nhuận trước thuế	50.583.077.135	41.749.995.928	82,54%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021)

Đánh giá kết quả thực hiện:

Tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và trong nước diễn biến phức tạp, đặc biệt đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 với biến chủng Delta đã bùng phát mà tâm điểm dịch tại Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế-xã hội của cả nước ảnh hưởng đến chi phí đầu vào tăng, sức mua kém của thị trường trong và ngoài nước, đặc biệt là thị trường nội địa, đơn hàng bị cắt giảm hoặc hủy do công tác bán hàng tiêu thụ sản phẩm có thời gian bị ngưng trệ, sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị cùng ngành. Ngoài việc giữ một số đơn hàng truyền thống như bạn Lào, Campuchia, Bộ Công an, Tòa án; Công ty tiếp tục duy trì và đẩy mạnh công tác tiếp thị, tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm, áp dụng chính sách giá phù hợp, cùng sự linh hoạt và nhạy bén trong công tác điều hành của Ban Điều hành Công ty nên trong năm qua mặc dù có thời gian Công ty phải thực hiện giãn cách xã hội gần 3 tháng trong bối cảnh vừa sản xuất vừa chống dịch, nhưng khi bắt đầu trở lại hoạt động bình thường Công ty vẫn duy trì được việc làm, đảm bảo thu nhập cho người lao động, không để tình trạng người lao động phải nghỉ chờ việc, nợ lương. Cụ thể, doanh thu năm 2021 đạt 659,631 tỷ đồng so với năm 2020 là 738,058 tỷ đồng bằng 89,4%; lợi nhuận năm 2021 là 41,750 tỷ đồng so với năm 2020 là 50,583 tỷ đồng bằng 82,5%. Năm 2021 Công ty gặp rất nhiều khó khăn như đã nêu ở trên tuy nhiên vẫn đảm bảo đạt vượt mức so với kế hoạch đề ra.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Năm 2021		So sánh (%)	
		Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	TH/KH 2021	TH2021/TH2020
Doanh thu	738.059	650.822	659.632	101,35%	89,37%
Chi phí	687.475	609.648	617.882	101,35%	89,88%
Lợi nhuận trước thuế	50.583	41.173	41.750	101,40%	82,54%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 và KH SXKD năm 2022)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

- Ông Nguyễn Thế Anh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Ông Ngô Thành Thắng - Tổng Giám đốc
- Ông Phạm Văn Hà - Phó Tổng Giám đốc
- Bà Trần Thị Bình - Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT

Họ và tên	Chức vụ	Trình độ	Năm sinh	Địa chỉ	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
					Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch HĐQT	Cử nhân kinh tế Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	10/6/1970	139/31 Nguyễn Văn Lượng, P10, Q Gò Vấp, TP. HCM	131.400	1,93%	1.213.800	17,85%
Ngô Thành Thắng	Tổng Giám đốc	- Cử nhân Quản trị nhân lực - Cử nhân thiết kế và sản xuất giày	10/3/1977	134/5 Đường số 8, Phường 11, Gò Vấp, TP. HCM	10.600	0,16%	867.000	12,75%
Phạm Văn Hà	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân QTKD	01/9/1968	39 Nguyễn Văn Mại, Phường 4, Quận Tân Bình	1.900	0,03%	693.600	10,20%
Trần Thị Bình	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng	- Cử nhân kinh tế trường ĐHKT	10/5/1975	223 Nguyễn Ảnh Thủ, P Trung	9.100	0,13%	693.600	10,20%

	TCKT	TPHCM - Cử nhân ngoại ngữ trường ĐHNN HN - Chứng chỉ KTT		Mỹ Tây, Quận 12				
--	------	---	--	--------------------	--	--	--	--

- **Những thay đổi trong Ban điều hành:** Bà Trần Thị Bình miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc theo Nghị quyết số 204/QN-HĐQT ngày 03/04/2021. Chức vụ hiện tại của bà Trần Thị Bình là Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT.

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên.

Số lượng cán bộ, nhân viên đến 31/12/2021 là: 169 người

Trong đó:

Nhân sự có trình độ đại học và sau đại học: 37,3%

Nhân sự có trình độ cao đẳng và trung cấp: 20,1%

Lao động phổ thông: 42,6%

Các chính sách đối với người lao động :

Thời gian làm việc:

Chế độ làm việc 44 giờ/tuần đối với khối cơ quan công ty;

Chế độ làm việc 48 giờ /tuần đối với khối các xí nghiệp sản xuất, thương mại;

Trong trường hợp có đơn hàng quốc phòng hoặc kinh tế xuất khẩu đòi hỏi tiến độ giao hàng gấp hoặc khắc phục các sự cố ... thì Công ty sẽ tổ chức làm thêm giờ theo thỏa thuận giữa công ty và người lao động trên cơ sở các quy định của Pháp luật.

Quy định thời gian làm việc

Lao động làm theo giờ hành chính: Sáng từ 7h đến 11h Chiều từ 12h30' đến 16h30'

Đối với lao động trực tiếp sản xuất: Trường các đầu mối căn cứ vào tình hình thực tế của bộ phận để quy định thời gian đi ca, nghỉ giữa ca.

Chính sách lương: Công ty xây dựng Quy chế trả lương theo nguyên tắc gắn tiền lương, tiền thưởng với năng suất lao động, hiệu quả công việc của từng người. Người

lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao được ưu tiên sử dụng và được hưởng tiền lương, tiền thưởng ưu đãi.

- Mỗi công việc đều có định mức lao động hoặc biên chế chức danh do đơn vị xây dựng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Mỗi công việc đều được quy định hệ số tiền lương cấp bậc công việc hoặc mức lương cụ thể theo quy định trong quy chế trả lương của Công ty.

- Cá nhân hoặc tập thể người lao động làm công việc gì thì được xác định tiền lương tương ứng với công việc đó.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, công ty còn có các chính sách phúc lợi khác như: Tham quan, nghỉ mát; trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Tổng số tiền đầu tư - xây dựng cơ bản trong năm 2021 là 6.473,1 triệu đồng, bao gồm:

- Hệ thống xử lý nước thải,
Đường bê tông nhựa nội bộ Công ty : 2.092,2 triệu đồng
- Máy móc các loại, lò dầu truyền nhiệt,
Khuôn đế giày : 1.283,5 triệu đồng
- Đường ống PCCC đi nội của Công ty,
Xe ô tô tải, Phần mềm HĐĐT : 1.129,4 triệu đồng
- Khuôn phom các loại : 1.968,1 triệu đồng

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

ĐVT : VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ %
1	2	3	4=3/2
Tổng giá trị tài sản	488.295.453.917	528.130.895.998	108,2%
Doanh thu thuần	728.581.046.415	650.148.136.248	89,2%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	50.607.046.055	40.080.519.893	79,2%
Lợi nhuận khác	(23.968.920)	1.669.476.035	-6965,2%
Lợi nhuận trước thuế	50.583.077.135	41.749.995.928	82,5%
Lợi nhuận sau thuế	42.107.027.168	34.609.256.742	82,2%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	22%	>15%	

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn			
	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,45	1,39
2	Hệ số thanh toán nhanh			
	(Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,68	0,72
II	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	50,40	54,86
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	101,59	121,71
III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho			
	Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Lần	3,48	3,02
2	Vòng quay tổng tài sản			
	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	%	149,21	123,10
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	Lần	5,78	5,32
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	17,38	14,54
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	8,62	6,55
4	Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	6,95	6,16

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 6.800.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 6.800.000 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Chỉ tiêu	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Cổ đông trong nước	488	6.800.000	68.000.000.000	100%
- Cổ đông nhà nước	1	3.468.000	34.680.000.000	51%
- Tổ chức	4	126.200	1.262.000.000	1,86%
- Cá nhân	476	3.205.800	32.058.000.000	47,14%
Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-



- Tổ chức	-	-	-	-
- Cá nhân	-	-	-	-
Tổng cộng	488	6.800.000	68.000.000.000	100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

5.5. Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Tác động lên môi trường

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không có

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Công ty quản lý và sử dụng nguồn nguyên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 4.281.396 KWh

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua lắp đặt thiết bị tự bù phát công suất phản kháng và các giải pháp tiết kiệm khác: 95.000 KWh

6.4. Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước: Tổng công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV

- Lượng nước sử dụng: 8.716 m³/năm

- Ngoài ra, công ty còn sử dụng nước từ giếng khoan để tưới cây với mức tiêu thụ khoảng 12m³/ngày

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động: 1.098 người.
- Thu nhập bình quân: 10.810.774 đồng/người/tháng
- Công ty thực hiện nghiêm các chính sách đối với người lao động theo quy định của Pháp luật. Hàng năm phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động, ký Thỏa ước lao động tập thể; tổ chức bữa ăn ca cho người lao động với tiêu chuẩn 21.000 đồng/suất; luôn quan tâm cải tạo môi trường lao động; huấn luyện AT, VSLĐ cho các đối tượng theo quy định; trang bị Bảo hộ lao động theo yêu cầu công việc; thực hiện việc bồi dưỡng bằng hiện vật cho các đối tượng làm việc trong môi trường độc hại, làm ca đêm. Ngoài ra, công ty còn quan tâm đến đời sống tinh thần cho người lao động như tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan nghỉ mát...
- Công tác huấn luyện, đào tạo: Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo cả về trình độ nhận thức và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân lao động bằng nhiều hình thức khác nhau. Hàng năm, Công ty Cổ phần 32 dành một khoản kinh phí cho phục vụ công tác đào tạo.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Bên cạnh hoạt động sản xuất - kinh doanh, năm qua Công ty đã chủ động, tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng như:

- Công tác đền ơn đáp nghĩa được quan tâm, chỉ đạo, tổ chức chặt chẽ, tận tình chu đáo. Nhân dịp Tết Nguyên đán, Công ty ủng hộ Quận Gò Vấp 50.000.000 đồng để chăm lo tết cho các gia đình chính sách, người có công, người nghèo... thăm hỏi, chúc tết 2 Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Phụng dưỡng 02 bà Mẹ Việt Nam anh hùng với số tiền 1.000.000 đồng/mẹ/tháng
- Ủng hộ Ban phòng, chống dịch bệnh Covid-19 quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh với tổng số tiền 132.300.000 đồng.
- Hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng bí thư, thư Chủ tịch nước về chủ trương dạy và học bằng hình thức trực tuyến trong điều kiện giãn cách xã hội của Bộ giáo dục và Đào tạo, Công ty Cổ phần 32 đã trao tặng 14 bộ máy tính = 114.884.000 đồng cho con người lao động có hoàn cảnh khó khăn trong năm học mới.
- Tổ chức gặp mặt, tặng quà cho cán bộ, nhân viên bộ phận y tế và đến chúc mừng Bệnh viện 175 nhân dịp Ngày Thầy thuốc Việt Nam. Tham gia Đoàn công tác của Tổng

cục Hậu cần và tặng 10 phần quà cho các gia đình chính sách tại xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh = 15.000.000 đồng.

- Toàn đơn vị thực hiện việc đóng góp vào Quỹ: Đền ơn đáp nghĩa, Ngày vì người nghèo, Đền ơn đáp nghĩa, Mái ấm Công đoàn-Nghĩa tình đồng đội, Vì sự tiến bộ phụ nữ, Trẻ em khuyết tật, Trẻ em nạn nhân chất độc da cam, ngôi nhà 100 đồng... Tích cực vận động cán bộ, người lao động trong Công ty tham gia Chương trình nhân tin “Tri ân liệt sỹ” năm 2021.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Điều hành Công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Năm 2021		Thực hiện 2021 so với (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	KH 2021	Thực hiện 2020
1	Tổng doanh thu	738.059	650.822	659.632	101,37%	89,37%
2	Lợi nhuận trước thuế	50.583	41.173	41.750	101,40%	82,54%
3	Thuế thu nhập DN	8.476	8.235	7.141	86,72%	84,25%
4	Lợi nhuận sau thuế	42.107	32.938	34.609	105,07%	82,19%
5	Thu nhập BQ	10,77	10,50	10,81	102,95%	100,3%
6	Cổ tức	22%	16%	>15%		

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021 và KH 2022 của Công ty)

Năm 2021 là năm rất nhiều khó khăn ảnh hưởng không chỉ riêng đối với tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 32 mà còn đối với toàn bộ nền kinh tế trong nước và thế giới do đại dịch Covid xảy ra, đặc biệt là khu vực TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía nam chịu ảnh hưởng trực tiếp do đợt dịch lần thứ 4 bùng phát kéo dài. Chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy, giao thương hàng hóa bị ngắt quãng, có thời gian còn bị ngưng trệ, sức mua trong nước và ngoài nước giảm mạnh, gây nhiều khó khăn cho việc tiêu thụ hàng hóa và tìm kiếm khách hàng. Công ty CP 32 là công ty có tỷ trọng hàng kinh tế cao nên chịu sự tác động rất lớn.

Trong năm có thời điểm Công ty phải thực hiện việc giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 của Chính phủ và công tác phòng chống dịch của Thành phố. Việc này đã ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận, việc làm, thu nhập của người lao động. Công ty đã phải bố trí người lao động vào làm việc theo phương án “3 tại chỗ” để duy trì sản xuất các đơn hàng quốc phòng và một số đơn hàng gấp, hỗ trợ lương đảm bảo đời sống cho người lao động trong những tháng nghỉ việc v.v ... đã làm tăng thêm nhiều chi phí của Công ty.

Những nguyên nhân trên đã trực tiếp tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ của Công ty, tuy nhiên với nỗ lực của tập thể cán bộ, người lao động trong toàn công ty, năm 2021 các chỉ tiêu như: doanh thu, lợi nhuận thấp hơn so với năm 2020 nhưng vẫn đạt vượt mức kế hoạch đã đề ra, tuy nhiên thu nhập bình quân vẫn ở mức tăng so với năm 2020, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 dự kiến vẫn ở mức cao, tạo động lực thúc đẩy phát triển cho những năm tiếp theo.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng, giảm	
				Số tuyệt đối	Tỷ lệ (%)
1	Tài sản ngắn hạn	356.691	401.956	45.265	112,7%
	<i>Trong đó:</i>				
	Tiền và các khoản tương đương	44.359	97.299	52.940	219,3%
	Các khoản phải thu ngắn hạn	121.819	112.325	(9.494)	92,2%
	Hàng tồn kho	190.451	192.226	1.775	100,9%
	Tài sản ngắn hạn khác	62	105	43	170,0%
2	Tài sản dài hạn	131.604	126.175	(5.429)	95,9%
	<i>Trong đó:</i>				
	Tài sản cố định	119.639	114.254	(5.385)	95,5%
	Tài sản dở dang dài hạn	673	808	136	120,2%
	Đầu tư tài chính dài hạn	10.573	10.573	-	100,0%
	Tài sản dài hạn khác	720	540	(180)	75,0%
	Tổng tài sản (1+2)	488.295	528.131	39.835	108,2%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty)

Tổng tài sản đến 31/12/2021 so với năm 2020 tăng 39.835 triệu đồng (+8,2%), trong đó:

Tài sản ngắn hạn tăng 45.265 triệu đồng, tài sản dài hạn giảm 5.429 triệu đồng. Tài sản ngắn hạn tăng 45.265 triệu đồng (+12,7 %) chủ yếu là do chỉ tiêu tiền và tương đương tiền tăng 52.940 triệu đồng (+19,3%). Năm 2021 Công ty ký kết thực hiện các hợp đồng mua bán giày với khách hàng Bộ Công an và Tòa án. Theo thỏa thuận trong hợp đồng khách hàng sẽ thanh toán ứng trước một phần tiền hàng để Công ty thực hiện sản xuất. Do số tiền hàng ứng trước khách hàng thanh toán vào thời điểm cuối năm nên dẫn đến chỉ tiêu tiền và tương đương tiền cuối năm tăng.

Tài sản dài hạn giảm 5.429 triệu đồng (-4,1%) chủ yếu là do giá trị tài sản cố định giảm. Trong năm 2021 Công ty bán thanh lý, ghi giảm nguyên giá một số tài sản là nhà xưởng đã hết khấu hao, máy móc thiết bị không còn sử dụng được cho sản xuất. Mặt khác Công ty vẫn tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư sửa chữa một số hạng mục công trình, tiếp tục mua sắm hàng loạt các máy móc thiết bị, khuôn phom các loại phục vụ cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty, tuy nhiên tổng giá trị đầu tư không nhiều so với tổng giá trị khấu hao tài sản, giảm nguyên giá tài sản do thanh lý trong năm, vì vậy tổng giá trị tài sản cố định giảm.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng, giảm	
				Số tuyệt đối	Tỷ lệ (%)
1	Nợ phải trả	246.079	289.746	43.667	117,7%
	<i>Trong đó:</i>				
	Nợ ngắn hạn	246.079	289.746	43.667	117,7%
	Nợ dài hạn	-	-	-	
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	242.217	238.385	(3.832)	98,4%
	<i>Trong đó:</i>				
	Vốn chủ sở hữu	242.223	238.057	(4.166)	98,3%
	Nguồn kinh phí và quỹ khác	(6)	328	334	-5549,9%
	Tổng nguồn vốn (1+2)	488.295	528.131	39.835	108,2%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty)

Tổng nguồn vốn đến 31/12/2021 so với năm 2020 tăng 39.835 triệu đồng (+8,2%), trong đó:

Nợ phải trả tăng 43.667 triệu đồng (+17,7%) – đều là khoản nợ ngắn hạn tăng 43.667 triệu đồng (+17,7%); Nợ phải trả tăng chủ yếu là do chỉ tiêu các khoản phải trả cho người bán tăng, lý do để kịp thời cung ứng nhu cầu vật tư đối với các đơn hàng cuối năm nên công ty phải nhập mua vật tư nguyên liệu nhiều phục vụ cho sản xuất, và chỉ tiêu người mua trả tiền trước cũng tăng do khách hàng Bộ Công an và Tòa án ứng trước tiền hàng để thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa với Công ty.

Vốn chủ sở hữu giảm 3.832 triệu đồng (-1,6%), trong đó mặc dù quỹ đầu tư phát triển tăng (*trích lập theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã thông qua*), nhưng chỉ tiêu lợi nhuận chưa phân phối giảm do các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 Công ty xây dựng đều thấp hơn so với năm 2020 vì đã dự tính trước được các nguồn thu sẽ giảm một phần do đơn hàng giảm, và một phần do ảnh hưởng của đại dịch Covid.

Đánh giá chung: Năm 2021, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, nhưng theo đánh giá tại thời điểm 31/12/2021, tình hình tài chính của Công ty duy trì ổn định, lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Công tác điều hành sản xuất, sắp xếp lại bộ máy quản lý, cơ cấu sản xuất đảm bảo tính hiệu quả, phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh và đề án “Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030” của Công ty.

- Tăng cường công tác tiếp thị, đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm. Tích cực nghiên cứu mẫu mã để chào hàng cho thị trường và các đơn vị trang bị đồng phục với số lượng lớn như Bộ Công an, Tòa án, Viện kiểm soát...

- Có chính sách lương thưởng hợp lý, giải quyết hài hòa lợi ích giữa các cổ đông và người lao động nên Công ty có đủ lao động đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Quản lý chi phí, thực hành tiết kiệm, hạ giá thành sản phẩm. Tiết kiệm chi phí mọi lúc mọi nơi, trong sinh hoạt và trong sản xuất. Kết quả thực hành tiết kiệm trong sinh hoạt như chi phí điện nước, văn phòng phẩm, xăng xe ... Trong sản xuất, Công ty thực hiện việc tiết kiệm vật tư nguyên vật liệu, kiểm soát vật tư đầu vào, xây dựng định mức và quản lý vật tư theo định mức, hàng quý có quyết toán sử dụng vật tư; áp dụng chế độ khen thưởng cho các phát minh sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm vật tư đối với người lao động nhằm khuyến khích sử dụng hiệu quả nguyên liệu sản xuất, hạn chế thấp nhất sản phẩm hỏng để tiết kiệm chi phí. Tổng giá trị tiết kiệm thực hiện năm 2021 là 430 triệu đồng.

- Tăng tính chủ động trong quản lý ở các xí nghiệp thành viên kết hợp với việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các khoản chi tiêu, thực hiện công khai dân chủ trong quản lý nhằm nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty. Quản lý sử dụng tốt vốn và tài sản; hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi; tình hình tài chính lành mạnh; bảo toàn và phát triển vốn.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Đánh giá, rà soát lại các chương trình sản xuất hiện tại để định hướng đầu tư, sắp xếp, điều chỉnh lại sản xuất cho hiệu quả và phù hợp với đề án “Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn 2030” của Công ty.

- Khai thác và sử dụng tốt mọi tiềm năng thế mạnh của Công ty về nguồn lực, máy móc thiết bị và nhà xưởng để nâng cao hiệu quả SX-KD.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, khoa học công nghệ cho các ngành nghề trọng yếu, các sản phẩm mũi nhọn, đầu tư phát triển công nghiệp phụ trợ để chủ động trong sản xuất kinh doanh, chống hàng nhái, hàng giả. Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh.

- Chăm lo cho người lao động cùng với chính sách tiền lương tiền thưởng hợp lý và môi trường làm việc tốt nhất để giữ và ổn định lao động nhằm ổn định sản xuất kinh doanh của công ty.

- Đẩy mạnh phát triển hệ thống kênh phân phối, hình thức phân phối và hoàn chỉnh quy chế hoạt động thương mại của Công ty, tăng cường quảng bá hình ảnh và phát triển uy tín thương hiệu của Công ty đến người tiêu dùng trong và ngoài nước để phát triển thị phần tiêu thụ.

- Chấp hành nghiêm Pháp luật của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Các quy định của Quân đội, bổ sung hoàn thiện Điều lệ, quy chế nội bộ của Công ty.

- Duy trì quy trình quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 trong toàn Công ty.

5. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

Công ty đã hợp tác với đơn vị tư vấn để đo đạc lấy mẫu và phân tích các thông số môi trường và đã được đánh giá là hiện trạng môi trường của Công ty khá tốt.

Công ty chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo môi trường trong sản xuất; thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại của Công ty theo đúng Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Qua kết quả quan trắc môi trường tại Công ty đều đạt với quy chuẩn theo quy định.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Duy trì hệ thống thang bảng lương theo đúng quy định của pháp luật, trong năm Công ty đã nâng và chuyển xếp lương theo Nghị định 90/2019/NĐ-CP cho 375 lượt cán bộ, người lao động.

Giải quyết chế độ chính sách cho người lao động đúng theo pháp luật về lao động.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty luôn tham gia, hỗ trợ bằng nhiều hình thức về công tác an sinh xã hội cho chính quyền địa phương sở tại. Thực hiện đóng góp, hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà tình nghĩa, công tác từ thiện đối với gia đình chính sách, phụng dưỡng các mẹ Việt Nam anh hùng, Ủng hộ Ban phòng, chống dịch bệnh Covid-19 ...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Kết quả hoạt động của HĐQT

1.1. Hoạt động của HĐQT

- Hội đồng Quản trị trong năm qua đã luôn nêu cao vai trò trách nhiệm, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, các cổ đông thể hiện sự đồng thuận nhất trí cao với các chỉ tiêu kế hoạch, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021. Chủ động đưa ra những chủ trương và giải pháp lãnh đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ SX-KD mà Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã quyết nghị. Sau Đại hội, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty đã chỉ đạo các cơ quan khẩn trương triển khai các nội dung mà Đại hội cổ đông quyết nghị, thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã thực hiện công tác quản trị, quản lý và giám sát hoạt động của Công ty theo các qui định và phân cấp thẩm quyền của HĐQT. Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp để chốt danh sách cổ đông được hưởng cổ tức năm 2020 và tạm ứng cổ tức năm 2021, thông qua chủ trương triển khai thi công cải tạo mặt đường bê tông nhựa nóng và bổ sung hố ga thoát nước, thông qua việc tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế và trích từ quỹ khen thưởng phúc lợi để chi bổ sung lương cho CB, NLĐ.

- Hội đồng quản trị Công ty và Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ, thường xuyên để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Duy trì thực hiện nghiêm chế độ báo cáo với UBCK Nhà nước, SGDCKHN, công khai các hoạt động của Công ty đến các cổ đông trên Website của Công ty.

1.2. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2021:

- Doanh thu: 659,63 tỷ đồng/650,82 tỷ đồng = 101,37 % KH năm (so với cùng kỳ năm 2020 = 89,37%)

- Lợi nhuận trước thuế: 41,75 tỷ đồng/41,17 tỷ đồng = 101,4 % KH năm (so với cùng kỳ năm 2020 = 82,54%)

- Thu nộp ngân sách: 39,082 tỷ đồng/50,319 tỷ đồng = 77,67% KH năm (so với cùng kỳ năm 2020 = 75,75%)

- Thu nhập bình quân: 10.810.774 đ/10.500.000 đ/ng/tháng = 102,95% KH năm (so với cùng kỳ năm 2020 = 100,34%)

- Cổ tức : Dự kiến 22%.

- HĐQT luôn xác định nhiệm vụ sản xuất hàng quốc phòng là nhiệm vụ quan trọng nên đã chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực đáp ứng yêu cầu đơn hàng của Cục Quân nhu về thời gian giao hàng và chất lượng sản phẩm; thực hiện nghiêm quy chế về sản xuất hàng Quốc phòng của Tổng cục. Chất lượng các sản phẩm quốc phòng do Công ty sản xuất ngày được nâng lên, được người sử dụng đánh giá cao. Phối hợp chặt chẽ với các nhà cung cấp nguyên liệu, các kho Cục Quân nhu và các đơn vị trong việc tiếp nhận nguyên liệu và giao thành phẩm đảm bảo yêu cầu sản xuất và cấp phát của các đơn vị.

- Đối với sản xuất hàng kinh tế, xuất khẩu và dịch vụ: Xác định đây là hướng đi lâu dài, nên HĐQT đã quyết nghị phải tập trung duy trì các khách hàng truyền thống và tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường, khách hàng mới. Tích cực nghiên cứu mẫu mã để chào hàng cho thị trường và các đơn vị trang bị đồng phục. Ngoài các mặt hàng truyền thống, Công ty đã tiếp tục đầu tư, nghiên cứu làm chủ máy móc, công nghệ tiên tiến để sản xuất các sản phẩm mũi nhọn khác như dây lưng, túi cặp để tham gia đấu thầu các đơn hàng, tích cực tìm kiếm các đơn hàng xuất khẩu tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Chính vì vậy, mặc dù năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế - xã hội của cả nước nhưng Công ty giữ vững được sự tăng trưởng ở mức cao so với các đơn vị cùng ngành, hoàn thành kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã quyết nghị.

- Hội đồng Quản trị đã quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quản trị, sắp xếp, luân chuyển cán bộ quản lý phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh ở các đơn vị và đề án “Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030” của Công ty.

1.3. Kết quả quản trị trên các mặt công tác khác

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội cổ đông, kế hoạch của Tổng cục Hậu cần giao và tình hình thực tế của Công ty, HĐQT, Ban điều hành Công ty đã xây dựng kế hoạch công tác có tính khả thi cao. Theo dõi chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch để có những xử lý, điều chỉnh kịp thời những phát sinh. Tổ chức tốt công tác xuất - nhập khẩu hàng hóa, phục vụ kịp thời cho sản xuất và đáp ứng được yêu cầu khách hàng; thực hiện tốt các quy định trong lĩnh vực Thương mại - Hải quan.

- Công tác tạo nguồn, quản lý mua sắm vật tư - hàng hóa thực hiện nghiêm theo Quyết định số 154/QĐ-HC ngày 12/4/2018 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần “Quy định mua sắm tạo nguồn hàng quốc phòng trong Tổng cục Hậu cần”. Chấp hành đầy đủ các quy định của Pháp luật về đấu thầu cạnh tranh, các trường hợp đặc biệt Công ty báo cáo Tổng cục phê duyệt mới triển khai thực hiện. Vật tư hàng hóa được quản lý chặt chẽ về chất lượng và số lượng; thực hiện đúng chế độ ghi chép, theo dõi nhập, xuất và kiểm kê, báo cáo theo quy định.

- Công tác quản lý kỹ thuật, công nghệ và chất lượng sản phẩm được HĐQT chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, 100% chất lượng nguyên liệu đầu vào, các khâu sản xuất, thành phẩm, sản phẩm xuất xưởng đều được kiểm soát chặt chẽ, chính vì vậy sản phẩm của Công ty luôn đạt chất lượng tốt theo yêu cầu. Thường xuyên làm tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, thực hiện việc giữ tốt, dùng bền nâng cao hiệu suất của MMTB và đảm bảo an toàn về mọi mặt. Công ty đã tích cực nghiên cứu, đầu tư máy móc, thiết bị để sản xuất các bán thành phẩm phụ trợ nên đã giúp Công ty chủ động hơn trong sản xuất, ít bị phụ thuộc vào nhà cung cấp đảm bảo chất lượng và thương hiệu của Công ty, hạn chế nạn hàng nhái, hàng giả. Tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn cho các nhóm đối tượng, kiểm định thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và thực hiện tốt công tác AT-BHLĐ theo quy định của pháp luật.

- Công tác tài chính kế toán được thực hiện có nền nếp, thường xuyên cập nhật các Nghị định, Thông tư của Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, cơ quan thuế để áp dụng kịp thời theo đúng các văn bản, hướng dẫn của Nhà nước. Các chương trình sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Công ty đều được đảm bảo kịp thời về nguồn vốn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các chi tiêu, thực hiện công khai dân chủ trong quản lý, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn thanh toán, không để phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi; không để khách hàng chiếm dụng vốn ảnh hưởng tới nguồn vốn của Công ty. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Bộ quốc phòng, duy trì tốt các chế độ Báo cáo tài chính và nộp ngân sách Nhà nước theo đúng quy định Tuân thủ và chấp hành tốt Luật kế toán và các quy định pháp lý khác có liên quan. Đảm bảo chi trả hỗ trợ lương, thưởng và các chế độ chính sách của người lao động trong thời gian thực hiện nghỉ giãn cách xã hội đúng thời gian và đầy đủ cho người lao động. Phục vụ tốt công tác kiểm toán năm 2021 do Công ty TNHH Kiểm toán An Việt đảm bảo thời gian thực hiện. Công ty chấp hành nghiêm chế độ báo cáo UBCKNN và SGDCKHN theo đúng quy định.

- Công tác lao động, tiền lương được thực hiện nghiêm theo quy định của pháp luật. Năm 2021, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp thu hút lao động như tăng tiền lương, tiền thưởng, thu nhập, đảm bảo việc làm, cải thiện môi trường làm việc cho

người lao động. Đặc biệt trong thời gian Công ty ngưng hoạt động để phòng chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị 16 của Chính phủ và địa phương, Công ty đã chi hỗ trợ tiền lương cho người lao động, hỗ trợ cho người lao động bị nhiễm Covid-19, làm thủ tục đề nghị BHXH chi trả các khoản trợ cấp của Chính phủ. Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho người lao động đúng theo pháp luật về lao động. Thường xuyên chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động theo quy định của pháp luật và điều kiện của Công ty.

- Về đầu tư, xây dựng cơ bản: đã giám sát chặt chẽ việc cải tạo mặt đường bê tông nhựa nóng, hồ ga thoát nước và ô trồng cây, lắp đặt hệ thống đường ống bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình, an toàn xây dựng và đưa vào sử dụng đúng kế hoạch. Do dịch bệnh Covid-19 trong nước diễn biến phức tạp vì vậy Công ty tạm ngưng thi công công trình “ Cải tạo, mở rộng nhà văn phòng Công ty” để sang đầu năm 2022 triển khai.

- Công ty chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo môi trường trong sản xuất; tuyên truyền, giáo dục cán bộ, người lao động nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; tiến hành thu gom, phân loại rác, chất thải theo từng loại riêng biệt. Công ty đã ký hợp đồng với Công ty cổ phần Công nghệ môi trường Trái đất xanh để thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại của Công ty theo đúng Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại. Qua kết quả quan trắc môi trường tại Công ty đều đạt với quy chuẩn theo quy định.

- Cấp ủy chỉ huy các đơn vị được kiện toàn, công tác tuyên truyền, giáo dục, thi đua và tham gia thực hiện chính sách xã hội được triển khai thực hiện có hiệu quả đã góp phần định hướng tư tưởng, đảm bảo Công ty hoạt động đúng hướng và hoàn thành tốt kế hoạch, nhiệm vụ SX-KD. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức quần chúng đổi mới nội dung, hình thức hoạt động phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19 và nhiệm vụ SX-KD của đơn vị. Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở tạo sự thống nhất, đồng thuận trong mọi hoạt động của Công ty.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm lo bảo vệ sức khỏe người lao động đặc biệt là những thời điểm tổ chức sản xuất “3 tại chỗ” khi dịch Covid-19 bùng phát. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 trong Công ty đã tham mưu cho Đảng ủy, HĐQT, BDH Công ty tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai nghiêm túc, quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; Quán triệt thực hiện nghiêm Thông điệp 5K; test định kỳ, đột xuất. Tổ chức tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh nội bộ; trang bị trên poster tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19. Triển khai khử trùng môi trường làm việc, nhà ăn ca hàng ngày. Trang bị khẩu trang cho người lao động; trang bị dung dịch sát khuẩn tại nhà ăn ca, cửa ra, vào, đo thân nhiệt trước khi vào Công ty; lập tờ khai phòng dịch đối với tất cả khách ra vào đơn vị;... Đến nay 100% người lao động đã được tiêm đủ 2 mũi vắc xin ngừa Covid-19.

- Công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp: Kiện toàn biên chế tổ chức theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần; Công ty đã rà soát, xây dựng lại tổ chức biên chế cho phù hợp với điều kiện SX-KD; xây dựng tiêu chuẩn hóa từng chức danh cán bộ, bổ sung đầy đủ các chức danh quản lý đáp ứng yêu cầu

nhiệm vụ. Đánh giá các chương trình sản xuất kinh doanh và kết quả thực hiện “Đề án chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn 2030”. Xây dựng “Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trình Thủ tướng Tổng cục Hậu cần phê duyệt. Công ty luôn chấp hành và thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần về sắp xếp và đổi mới tại doanh nghiệp.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành

Hội đồng quản trị đánh giá cao kết quả hoạt động của Ban điều hành Công ty trong năm 2021, ghi nhận sự nỗ lực và quyết tâm trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó: Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị; tuân thủ chặt chẽ các quy định quản trị và quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty. Công tác giám sát, chỉ đạo, hỗ trợ các xí nghiệp, chi nhánh, CHGTSP trong hoạt động SX-KD được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả, chỉ tiêu SX-KD đạt được hàng tháng, quý. Kịp thời phát hiện và có hành động khắc phục đối với những điểm yếu và bất cập để đạt được mục tiêu, kế hoạch đề ra trong năm 2021; đồng thời tổ chức cập nhật và điều chỉnh chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030. Ban điều hành đã báo cáo thường xuyên cho Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình, tiến độ triển khai các dự án đầu tư. Chính vì vậy, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt rõ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và chỉ đạo công ty hoạt động hiệu quả theo định hướng chiến lược đã đề ra. Ban điều hành thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định và thông báo của Hội đồng quản trị về công tác cán bộ, điều chỉnh biên chế tổ chức và các hoạt động khác đảm bảo Công ty hoạt động ổn định và an toàn về mọi mặt.

3. Mục tiêu và kế hoạch của HĐQT

3.1. Định hướng, mục tiêu chủ yếu

- Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19 vừa tập trung sản xuất coi đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của Công ty.

- Đánh giá, rà soát lại các chương trình sản xuất hiện tại để định hướng đầu tư, sắp xếp, điều chỉnh lại sản xuất cho hiệu quả và phù hợp với “Chiến lược phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Công ty.

- Khai thác và sử dụng tốt mọi tiềm năng thế mạnh của Công ty về nguồn lực, máy móc thiết bị và nhà xưởng để nâng cao hiệu quả SX-KD.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, khoa học công nghệ cho các ngành nghề trọng yếu, các sản phẩm mũi nhọn, đầu tư phát triển công nghiệp phụ trợ để chủ động trong sản xuất kinh doanh, chống hàng nhái, hàng giả. Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh.

- Cần chăm lo hơn nữa cho người lao động cùng với chính sách tiền lương tiền thưởng hợp lý và môi trường làm việc tốt nhất để giữ và ổn định lao động nhằm ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đẩy mạnh phát triển hệ thống kênh phân phối, hình thức phân phối và hoàn chỉnh quy chế hoạt động thương mại của Công ty, tăng cường quảng bá hình ảnh và phát triển uy tín thương hiệu của Công ty đến người tiêu dùng trong và ngoài nước để phát triển thị phần tiêu thụ.

- Chấp hành nghiêm Pháp luật của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp, các quy định của Quân đội, bổ sung hoàn thiện Điều lệ, quy chế nội bộ của Công ty.

- Chấp hành và thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần về sắp xếp và đổi mới tại doanh nghiệp.

3.2. Các chỉ tiêu chính năm 2022

Tên các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Kế hoạch 2022
1. Doanh thu sản xuất - kinh doanh	Tỷ đồng	690,136
2. Thu nộp ngân sách	“	49,993
3. Lợi nhuận	“	41,515
4. Thu nhập bình quân/người/tháng	Đồng	11.500.000
5. Cổ tức (dự kiến)	%	15% trở lên

3.3. Quản trị các mặt công tác

Công tác điều hành sản xuất

- Tập trung sản xuất, nhập kho hàng quốc phòng theo các hợp đồng ký kết với CQN đúng thời gian quy định đồng thời cân đối nhu cầu, năng lực để sản xuất linh hoạt phục vụ tốt nhu cầu thị trường trong nước và kinh tế-xuất khẩu.

- Duy trì chế độ giao ban sản xuất, giao ban kỹ thuật để nắm bắt tình hình ở các đơn vị trong Công ty, có hướng xử lý kịp thời những phát sinh.

- Điều hành một cách hợp lý, linh hoạt; phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận trong việc thực hiện các kế hoạch sản xuất.

Công tác quản lý kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác quảng cáo, tiếp thị, xây dựng thương hiệu nhằm tiêu thụ các sản phẩm hàng kinh tế nhất là các mặt hàng trang bị BHLĐ, DQTV, các sản phẩm giày da và các sản phẩm túi cặp, dây lưng...; duy trì sự ổn định của các khách hàng, thị trường truyền thống, tiếp tục đẩy mạnh khai thác, đa dạng hóa thị trường để mở rộng khả năng tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước.

- Đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ theo đúng ngành nghề, Nghiên cứu chế thử mẫu chào hàng trong các kỳ hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế.

Công tác vật tư, kỹ thuật

- Đổi mới công tác đảm bảo vật tư theo hướng đầy đủ, đồng bộ, kịp thời phục vụ tốt nhất cho sản xuất. Lập kế hoạch tạo nguồn và dự trữ vật tư hợp lý để ổn định sản

xuất và tăng hiệu quả sử dụng vốn; công tác triển khai mua sắm, tạo nguồn vật tư cho sản xuất tuân thủ theo đúng quy định của Bộ Quốc phòng và Tổng cục Hậu cần.

- Quản lý chặt chẽ quy trình công nghệ, đảm bảo chất lượng sản phẩm và uy tín, thương hiệu của Công ty. Xây dựng và ban hành định mức kinh tế kỹ thuật các sản phẩm mới, rà soát, điều chỉnh định mức những sản phẩm đã sản xuất theo hướng đảm bảo chất lượng, hạ giá thành sản phẩm; tăng cường sử dụng vật tư thay thế để tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm.

Công tác quản lý lao động, tiền lương -ISO.

- Chăm lo, bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động, giữ ổn định lao động đáp ứng yêu cầu sản xuất. Làm tốt công tác giáo dục tuyên truyền nhằm hạn chế biến động về lao động, đặc biệt là thời điểm sau tết Nguyên đán. Tăng cường công tác tuyển dụng đáp ứng yêu cầu sản xuất của các đơn vị.

- Thực hiện hệ thống thang bảng lương theo đúng quy định của pháp luật.

- Giải quyết chế độ chính sách cho người lao động đảm bảo chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo duy trì và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 trong toàn Công ty.

Công tác tài chính.

- Tổ chức công tác hạch toán kế toán, ghi chép đầy đủ mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh, vào sổ cái, hàng tháng, hàng quý lên báo cáo tài chính. Tập hợp và phân tích chỉ tiêu giá thành, doanh thu, lợi nhuận, khả năng tài chính của công ty.

- Tham mưu cho Đảng ủy, HĐQT, BDH Công ty xây dựng phương án đầu tư theo chiều sâu, đổi mới công nghệ, khai thác mọi tiềm năng sẵn có nhằm đạt hiệu quả kinh tế cao cho cả trước mắt và lâu dài. Đảm bảo chi tiêu tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Quản lý chặt chẽ mọi nguồn vốn. Cân đối, sử dụng nguồn vốn hợp lý và mang lại hiệu quả cho Công ty

- Theo dõi chặt chẽ, chi tiết các khoản nợ phải thu, không để phát sinh nợ khó đòi. Hàng quý và cuối năm phải có đối chiếu xác nhận số dư của khách hàng, phân tích tuổi nợ khách hàng, tranh thủ nguồn vốn nhàn rỗi một cách hợp lý, phục vụ cho sản xuất và nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn.

- Thực hiện tốt chế độ kê khai báo cáo thuế đều đặn hàng tháng và lập hồ sơ báo cáo kê khai và nộp các loại thuế theo đúng quy định, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thu nộp với ngân sách Nhà nước và Tổng cục.

- Thực hiện công tác kiểm toán năm với Công ty Kiểm toán độc lập, quyết toán tài chính và tổng kết công tác tài chính năm 2021 với Tổng cục đúng thời gian quy định

Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản, hành chính, hậu cần.

- Tiến hành cải tạo, mở rộng Văn phòng Công ty đảm bảo thời gian, tiến độ và chất lượng công trình.

- Khảo sát, lập kế hoạch trình Thủ trưởng Tổng cục hậu cần phê duyệt phương án đầu tư và triển khai thi công công trình xây dựng xưởng cán luyện và nhà kho XN32-5/Công ty cổ phần 32.

- Tiến hành chống dột nhà xưởng kho tàng, khơi thông hệ thống thoát nước trong Công ty. Kịp thời sửa chữa những hư hỏng nhà xưởng, kho tàng trong Công ty.

- Mua sắm máy móc thiết bị tiên tiến, thiết bị chuyên dụng nâng cao năng suất lao động, năng lực sản xuất, giảm giá thành sản phẩm tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Việc đầu tư cần phải phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế và mặt bằng xưởng cán luyện khu vực XN32-5 khi được đầu tư xây mới.

- Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, thực hiện nghiêm các chỉ thị của Chính phủ, địa phương về việc phòng chống dịch bệnh... Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác phục vụ của nhà ăn nhằm nâng cao khẩu phần, chất lượng bữa ăn của người lao động, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, người lao động trong toàn Công ty. Triển khai khảo sát, đánh giá tác động môi trường theo kế hoạch.

Công tác đảng, công tác chính trị, công tác cán bộ và một mặt công tác quản lý nội bộ khác

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong Công ty, làm cho cán bộ, người lao động nhận thức đầy đủ thuận lợi, khó khăn của Công ty để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tiếp tục hưởng ứng phong trào thi đua đặc biệt “Quân đội cùng cả nước chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19; đẩy mạnh phong trào thi đua Quyết thắng gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị 87 của Thường vụ QUTW-Cuộc vận động Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới vào thực tiễn đơn vị. Kiện toàn cán bộ chủ trì ở các cơ quan, đơn vị gắn với tổ chức đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2020-2025. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tuyển dụng bổ sung cán bộ có năng lực và trình độ chuyên môn sâu về kỹ thuật công nghệ và kinh doanh thương mại. Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ, công tác dân vận, chính sách và tham gia phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” bảo đảm thiết thực, phù hợp, hiệu quả.

Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động và phong trào thi đua của các tổ chức quần chúng, phát huy tính chủ động sáng tạo của đoàn viên, hội viên trong thực hiện nhiệm vụ và xây dựng Đảng bộ TSVM, Công ty VMTD.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch HĐQT	1,93%

2	Ngô Thành Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT	0,16%
3	Trần Thị Bình	Thành viên	0,13%
4	Vũ Xuân Tạo	Thành viên độc lập	1,36%
5	Trần Bá Thượng	Thành viên độc lập	

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	128/NQ-HĐQT	05/03/2021	Triển khai thi công cải tạo mặt đường bê tông nhựa nóng và bổ sung hố ga thoát nước, ô trồng cây	5/5=100%
2	160/NQ-HĐQT	15/03/2021	Thông qua thời gian, địa điểm, nội dung và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	5/5=100%
3	186/NQ-HĐQT	25/03/2021	Kết quả hoạt động SXKD quý I và nhiệm vụ quý II năm 2021	5/5=100%
4	204/QN-HĐQT	03/04/2021	Miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần 32	5/5=100%
5	413/NQ-HĐQT	23/06/2021	Trả cổ tức năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021	5/5=100%
6	09/HĐQT	02/08/2021	Thông qua phương án vay vốn, phát hành bảo lãnh, LC, XNCCTD tại ngân hàng TMCP Quân đội – chi nhánh Bắc Sài Gòn	5/5=100%
7	668/ND-HĐQT	21/10/2021	Kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ quý IV năm 2021	5/5=100%

8	744/NQ-HĐQT	15/11/2021	Thông qua dự thảo Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2021	5/5=100%
9	787/NQ-HĐQT	03/12/2021	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021	5/5=100%
10	862/NQ-HĐQT	28/12/2021	Tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế và Trích từ quỹ khen thưởng phúc lợi để chi bổ sung lương cho CB, NLD	5/5=100%

1.4. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập: các thành viên HĐQT độc lập không điều hành tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT; thường xuyên giám sát công tác điều hành và hoạt động SXKD của Công ty.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hà Ngọc Oanh	Trưởng BKS	Cử nhân kinh tế
2	Bà Đặng Thị Thúy Hà	Thành viên	Cử nhân kinh tế
3	Ông Dương Hoài Nam	Thành viên	Cao đẳng kinh tế

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Hà Ngọc Oanh	4/4	100%	3/3 = 100%
2	Bà Đặng Thị Thúy Hà	4/4	100%	3/3 = 100%
3	Ông Dương Hoài Nam	4/4	100%	3/3 = 100%

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương, thù lao
I.	Hội đồng quản trị và Ban Điều hành		
1	Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch HĐQT	807.321.968

2	Ngô Thành Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc	740.107.718
3	Phạm Văn Hà	Phó Tổng giám đốc	617.194.449
4	Trần Thị Bình	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	588.133.026
5	Vũ Xuân Tạo	Thành viên HĐQT	60.000.000
6	Trần Bá Thượng	Thành viên HĐQT	60.000.000
II. Ban Kiểm soát			
1	Hà Ngọc Oanh	Trưởng Ban kiểm soát	361.988.936
2	Dương Hoài Nam	Thành viên BKS	235.353.292
3	Đặng Thị Thúy Hà	Thành viên BKS	223.814.348

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

S TT	Người thực hiện giao dịch	Chức danh	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch HĐQT	106.100	1,560%	131.400	1,932%	Mua

3.3. Hợp đồng các giao dịch của người nội bộ: Không có.

3.4. **Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 32 tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm:

- + Bảng cân đối kế toán
- + Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

+ Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán An Việt; trụ sở chính: Tầng 12 Tòa nhà 167, Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.6278.2904; Fax 024.6278.2905; Website: www.anvietcpa.com; Email: anviet@anvietcpa.com

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty (kèm theo báo cáo này) đã được gửi trực tiếp bằng đường bưu điện cho UBCK Nhà nước, SGDCK HN, công bố trên trang website: www.32jsc.com và ở trang công bố thông tin của công ty đại chúng IDS trên website của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. *ll*

Ngày 16 tháng 03 năm 2022

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Thế Anh